

Số: 01/2026/QĐST-HC

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 03/2025/TLST-HC ngày 30 tháng 12 năm 2025 về “Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, giữa:

*Người khởi kiện:* Ông Lại Hồng S, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

*Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ: Xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai liên xã Đèo Gia

Địa chỉ: Xã Đèo Gia, tỉnh Bắc Ninh.

2. Phòng Kinh tế xã Đèo Gia.

Địa chỉ: Xã Đèo Gia, tỉnh Bắc Ninh.

3. Hạt Kiểm lâm Lục Ngạn.

Địa chỉ: TDP T, phường C, tỉnh Bắc Ninh.

4. Ông Thạch Ngọc S1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ dân phố L phường C, tỉnh Bắc Ninh.

5. Ông Đoàn Đức H. Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường P, tỉnh Bắc Ninh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án.
3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát ND khu vực 5- Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Hiếu**

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 14-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi trích yếu vụ án (ví dụ: “Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất”).

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả quyết định về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có).